

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-PT

Ngày: 09 - 4 - 2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Thái Hà

*Các Thẩm phán:* Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Mai Anh Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký TAND tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện KSND tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 23/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thảo, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Thị ThSinh năm 1993 tại Nam Định : Quê quán: Thôn An T, xã Yên B, huyện Ý Y, tỉnh Nam Đ; nơi ở hiện tại: thôn Hạ, xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Quang H; con bà: Trần Thị H; có chồng là Nguyễn Xuân H; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Bị hại không kháng cáo: Chị Trần Thị B - Sinh năm 1987; sinh quán: thôn An Tổ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Xóm 1, thôn Mè Thượng, xã Phương Thiện, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Th: Bà Đặng Thị Lan H - Trợ giúp viên pháp lý -Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt, có gửi bài bào chữa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9-2023, Nguyễn Thị Thỏ có tham gia trò chơi game dịch vụ đổi tiền ngoại tệ trên mạng, vì thiếu tiền để chơi nên Thỏ đã nảy sinh ý định lừa người khác nhằm chiếm đoạt tài sản. Thực hiện ý định trên, ngày 08-9-2023 Thỏ sử dụng điện thoại di động của mình gắn sim số 0977.091.002 và tài khoản messenger của mình có tên “ *ThMay Mẫn Tiền* ” gọi cho chị Trần Thị B (đang làm ăn, sinh sống ở Hà Giang, là người quen cũ, ở cùng thôn An Tổ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên với Thảo) theo số điện thoại 0943.737.189 và tài khoản messenger có tên “ *Trần B* ” (chị B) với nội dung rủ chị B góp tiền mua đất chung với Thỏ sau đó bán đi chia nhau lợi nhuận. Để chị B tin tưởng Thỏ nói dối là có người em họ ở Nam Định đang cần bán mảnh đất có nhà ở với giá hơn một tỷ đồng, Thỏ đặt cọc 01 tỷ đồng, còn thiếu mấy trăm triệu. Do tin tưởng Thỏ nên chị B đã chuyển tiền vào tài khoản của Thỏ số 102875590436 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam hai lần với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Ngay sau khi nhận được tiền từ chị B, Thỏ chuyển toàn bộ số tiền này cho một người có số tài khoản 109879022446 thuộc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Viettinbank) tên Hoàng Mạnh Công để tham gia chơi trò chơi dịch vụ đổi tiền ngoại tệ trên mạng. Sau khi biết mình bị lừa, chị Trần Thị B đã nhiều lần liên lạc với Thỏ để yêu cầu Thỏ trả tiền nhưng không được nên ngày 22-4-2024 chị B đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Thị Thỏ gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

Ngày 25-5-2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vụ Bản có Công văn số 112 gửi ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Viettinbank) đề nghị cung cấp thông tin tài khoản số 102875590436 và sao kê các giao dịch của tài khoản này từ ngày 01-8-2023 đến ngày 10-11-2023. Ngày 07-6-2024 ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Nam Định có Công văn phúc đáp số 467/CNBND-TH xác định: Số tài khoản 02875590436 là của Nguyễn Thị Thảo, sinh ngày 14/08/1993, địa chỉ Minh Tân, Vụ Bản, Nam Định. Tại phần sao kê các giao dịch thể hiện vào hồi 13:30:55 tài khoản của Thỏ đã nhận được số tiền 20.000.000 đồng từ tài khoản mang tên Trần Thị B; vào hồi 15:10:26 tài khoản của Thỏ đã nhận được số tiền 30.000.000 đồng từ tài khoản mang tên Trần Thị B.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị B yêu cầu Nguyễn Thị Thỏ phải trả lại số tiền 50.000.000 đồng, Thỏ đồng ý trả lại cho chị B số tiền trên nhưng hiện tại Thỏ chưa có tiền để trả.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của TAND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Căn cứ vào Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thphạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thphải trả lại cho chị Trần Thị B số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo, án phí, nghĩa vụ thi hành án.

Đến ngày 06 tháng 01 năm 2025 bị cáo Nguyễn Thị Thlầm đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo,

Đại diện Viện KSND tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo quá hạn của bị cáo đã được TAND tỉnh Nam Định xét chấp nhận tại Quyết định số: 01/2025/HSPT-QĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025, nên kháng cáo của bị cáo được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm chứng cứ: Đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại 50.000.000đ; Bản thân bị cáo đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng; Đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo có bố là người nhiễm chất độc hóa học; Bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b,n,p, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; Giảm hình phạt 03 tháng tù; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thphạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm; Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo việc đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ; Án phí : Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Việc truy tố xét xử đối với bị cáo ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét tới các tình tiết: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại; Bản thân bị cáo đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng; thời điểm phạm tội bị cáo đang mang thai, hiện tại đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo có bố là người nhiễm chất độc hóa học. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 174; điểm b,n,p,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị giảm hình phạt, xin được hưởng án treo.

Bị hại xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000đ; Không yêu cầu gì thêm về dân sự. Về hình phạt, đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo quá hạn của bị cáo đã được TAND tỉnh Nam Định xét chấp nhận tại Quyết định số:01/2025/HSPT-QĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025 nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quan điểm của Đại diện VKS, người bào chữa, bị cáo, bị hại tại phần thủ tục tranh tụng: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng. Quan điểm của đại diện VKS, bị cáo, người bào chữa đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án. Quan điểm của Đại diện VKS; người bào chữa về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ TNHS; nhân thân của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Do không có tiền để tham gia trò chơi dịch vụ đôi tiền ngoại tệ trên mạng xã hội nên Nguyễn Thị Thđã nảy sinh ý định nói dối người khác để chiếm đoạt tài sản. Ngày 08-9-2023 Thsử dụng điện thoại di động của mình gắn sim số 0977.091.002 và tài khoản messenger của mình gọi cho chị Trần Thị B (là người quen cũ, ở cùng thôn An Tổ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên với Thđang làm ăn, sinh sống ở Hà Giang) theo số điện thoại 0943.737.189 và tài khoản messenger của chị B. Thđã nói dối chị B là đang mua một thửa đất giá rẻ nhưng thiếu tiền nên rủ chị B góp tiền chung để mua chung, sau đó bán đi chia nhau lợi nhuận. Do tin tưởng Thnên chị B đã chuyển cho Thsố tiền 50.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền do chị B chuyển, Thđã chuyển toàn bộ số tiền này để tham gia trò chơi dịch vụ đôi tiền ngoại tệ trên mạng và bị lừa hết số tiền trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Thđã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Thlà người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lừa đảo của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó việc áp dụng biện pháp hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết nhằm răn đe giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung tình hình tội phạm..

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đủ, đúng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

Tuy nhiên cũng cần cân nhắc tới tình tiết: Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm chứng cứ: Đã tự nguyện bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại 50.000.000đ; Bản thân bị cáo đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng; Đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; bị cáo có bố là người nhiễm chất độc hóa học; Bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng có nhiều tình tiết giảm nhẹ - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS - HĐXX thấy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó HĐXX phúc thẩm thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa một phần Bản án sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2024 của TAND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định về mức hình phạt, biện pháp chấp hành hình phạt, trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm và đã tự nguyện bồi thường trước khi xét xử phúc thẩm nên và không phải nộp 2.500.000 đồng án phí dân sự (trong vụ án hình sự ) sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 54/2024/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2024 của TAND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt và trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Thảo.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm b, n, p s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Nguyễn Thị Th30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 09 tháng 4 năm 2025).

Giao bị cáo cho UBND xã Minh Tân, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ.

3. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 28/HSST/LCĐKNCT ngày 16/10/2024 của TAND huyện Vụ Bản đối với bị cáo Nguyễn Thị Thảo.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Th không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm và không phải nộp 2.500.000 đồng án phí dân sự (trong vụ án hình sự) sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TA-CA-VKS huyện huyện Vụ Bản;
- Chi cục THADS huyện huyện Vụ Bản;
- UBND xã Minh Tân, huyện Vụ Bản;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Chu Thái Hà**



